

ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Thời Khóa lúc
9:30am – 11:00am

Nguyên Hán bản: Ngài HẠ LIÊN CƯ (hội tập)

Việt dịch: HT. Thích Đức Niệm & Cư sĩ Minh Chánh



NGHI THỨC TRÌ KINH VÔ LƯỢNG THỌ

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỢNG

Năng lễ, sở lễ tánh không-tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư-không Biến Pháp Giới, Quá Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta-bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế-giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

(Trang 12)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiên đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.**

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đật đậu, đát điệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đđa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập-phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Vô Lượng Thọ

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ ba đường

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ-đề tâm,

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực-lạc.

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

**Nam-mô Đại Thừa Vô Lượng Thọ Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA
VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH
PHẨM THỨ NHẤT - PHÁP HỘI THÁNH CHÚNG**

(Trang 15)

Tôi nghe như vậy: Một thuở nọ, đức Phật ở núi Kỳ Xà Quật nơi thành Vương Xá, cùng với đại thánh chúng Tỳ-kheo một vạn hai ngàn vị đã chứng thần thông: Tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan, v.v... là những bậc thượng thủ.

Lại có các ngài Phổ Hiền Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Di Lặc Bồ-tát và tất cả Bồ-tát trong hiện kiếp đến tập hội.

PHẨM THỨ HAI - ĐỨC TUÂN PHỔ HIỀN

Lại có mười sáu vị Bồ-tát tại gia: Hiền Hộ Bồ-tát, Thiện Tư Duy Bồ-tát, Huệ Biện Tài Bồ-tát, Quán Vô Trú Bồ-tát, Thần Thông Hoa Bồ-tát, Quang Anh Bồ-tát, Bảo Tràng Bồ-tát, Trí Thượng Bồ-tát, Tịch Căn Bồ-tát, Tín Huệ Bồ-tát, Nguyện Huệ Bồ-tát, Hương Tượng Bồ-tát, Bảo Anh Bồ-tát, Trung Trú Bồ-tát, Chế Hạnh Bồ-tát, Giải Thoát Bồ-tát, là những bậc thượng thủ.

Các vị Bồ-tát này đều tuân theo hạnh nguyện của Phổ Hiền Đại sĩ, thực hành vô lượng hạnh nguyện quyền hành phương tiện đi khắp mười phương làm các công đức, vào pháp tạng của chư Phật, rốt ráo giải thoát, nguyện chúng sanh ở vô lượng thế giới đồng chứng Phật quả. Rồi cung trời Đâu Suất, giáng sinh vào cung vua, bỏ ngôi vị mà xuất gia, khổ hạnh học đạo.

Thị hiện thuận theo thế gian pháp, đem sức định huệ hàng phục ma oán, đắc pháp vi diệu thành bậc tối chánh giác, người trời qui ngưỡng. Chuyển bánh xe pháp, đem pháp âm giác ngộ thế gian, phá thành phiền não, lấp ao tham dục, gột sạch cấu uế, hiển bày đức thanh tịnh, điều phục chúng sanh, tuyên thuyết diệu lý, tích công lũy đức, gây tạo phước điền. Dem pháp đượ cứu liệu các khổ ba cõi. Làm phép quán đánh thọ ký Bồ-đề. Giáo hóa Bồ-tát nên làm A-xà-lê biểu thị vô biên công hạnh, thành thực vô biên thiện căn cho hàng Bồ-tát. Vô lượng chư Phật đồng đến hộ niệm.

Trong tất cả cõi Phật đều có thể thị hiện như vậy. Như nhà ảo thuật biến ra các hình tướng, nhưng các hình ấy không có thật tướng. Bậc Bồ-tát này cũng lại như vậy, đã thông đạt tánh tướng của chúng sanh, cúng dường chư Phật. Dắt dẫn quần sanh, hóa

hiện các thân, mau như ánh chớp. Phá tan lưới chấp, thoát dây ràng buộc, qua khỏi quả vị Thanh văn Bích chi, chứng nhập ba pháp: Không, vô tướng, vô nguyện.

Khéo lập phương tiện hiển thị ba thừa. Đối với hàng trung hạ căn thị hiện có diệt độ. Chúng đắc vô sanh vô diệt, vào sâu thiền định, được vô lượng trăm ngàn pháp tổng trì. Ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-muội, chứng trăm ngàn tổng trì tam-muội, vẫn trụ sâu trong thiền định, thấy rõ vô lượng đức Phật. Khoảnh khắc đi khắp cõi Phật, được biện tài của Phật. Vào hạnh nguyện Phổ Hiền.

Thông đạt tiếng nói các chúng sanh, khai thị thật tướng vũ trụ. Vượt khỏi các pháp thế gian.

Tâm thường nguyện độ thoát chúng sanh. Đối với vạn vật tùy ý tự tại. Với lục đạo phàm phu làm bạn không thính. Vâng giữ pháp

tạng nhiệm màu Như Lai, hộ trì giống Phật khiến không dứt. Phát rộng lòng thương xót hữu tình, nói lời từ ái, trao pháp nhãn, đóng đường ác, mở cửa lành. Đối với chúng sanh biểu hiện cõi mở, cứu giúp phò trợ, mong độ chúng sanh đến bờ giác ngộ. Quyết được vô lượng công đức, trí huệ sáng suốt không thể nghĩ bàn.

Vô lượng vô biên đại Bồ-tát như vậy đồng đến pháp hội. Lại có năm trăm vị Tỳ-kheo-ni, bảy ngàn vị Ưu-bà-tắc, năm trăm vị Ưu-bà-di, và chư thiên cõi Dục, cõi sắc, cõi Phạm chúng đồng đến dự đại hội.

PHẨM THỨ BA - ĐẠI GIÁO DUYÊN KHỞI

Bấy giờ đức Thế Tôn hiện trăm ngàn sắc tướng oai quang sáng chói, như gương sáng sạch chiếu rõ vạn pháp.

Tôn giả A Nan liền tự suy nghĩ, ngày nay đức Thế Tôn hiện sắc tướng nghiêm tịnh rạng rỡ nguy nguy, cõi nước trang nghiêm, từ trước đến nay ta chưa từng thấy, thật là hy hữu, liền từ chỗ ngồi đứng dậy trích áo vai hữu quỳ gối chấp tay bạch đức Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Hôm nay Thế Tôn vào Đại Tịch Định, an trụ trong pháp đặc biệt, an trụ trong pháp hạnh tối thắng của chư Phật. Quá hiện vị lai, Phật Phật nhớ nhau.

Thế Tôn vì nhớ chư Phật quá khứ, chư Phật vị lai hay nhớ chư Phật hiện tại phương khác? Vì sao lại có oai thần hiển diệu thù đặc như vậy, cúi xin đức Thế Tôn chỉ dạy”.

Bấy giờ đức Phật bảo tôn giả A Nan:

“Lành thay! Lành thay! Ông vì thương xót lợi lạc các chúng sanh mới hỏi điều vi diệu như vậy.

Lời thưa hỏi của ông hôm nay công đức thù thắng hơn trăm ngàn vạn lần nhiều kiếp bố thí cúng dường các bậc A-la-hán, Bích-chi-Phật cùng chư Thiên, nhân loại và các loài bò bay xuẩn động trong một thiên hạ. Vì sao vậy? Chư Thiên, nhân loại và tất cả hàm linh đời sau đều nhân lời hỏi của ông hôm nay mà được độ thoát.

Này A Nan! Như Lai vì lòng đại bi vô tận thương xót ba cõi nên xuất hiện ở đời, tuyên dương giáo pháp là muốn cứu bạt quần manh, đem lợi ích chân thật, khó gặp khó thấy, như hoa ưu-đàm hiếm khi xuất hiện, lời hỏi hôm nay của ông lợi ích rất lớn.

A Nan nên biết: Trí chánh giác của Như Lai rất khó suy lường, không gì chướng ngại được. Có thể trong một niệm an trụ vô lượng kiếp, thân và các căn không có sanh diệt. Vì sao vậy?

Định huệ của Như Lai thông đạt vô cùng, tối thắng tự tại với tất cả pháp. A Nan hãy lắng nghe, khéo nghĩ nhớ đó, Ta sẽ vì ông phân biệt giải rõ.

PHẨM THỨ TƯ - PHÁP TẠNG NHÂN ĐỊA

Này A Nan: "Ở vô lượng vô số kiếp về đời quá khứ lâu xa có đức Phật xuất thế hiệu là Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự Trượng phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Đức Phật đó trụ thế hóa độ bốn mươi hai kiếp. Vì hàng chư Thiên và nhân loại mà thuyết giảng kinh pháp".

Bấy giờ có vị vua tên là Thế Nhiêu nghe Phật thuyết giảng đạo lý, tâm sanh hoan hỷ lãnh ngộ, liền phát tâm Vô thượng chơn

chánh, bèn trao ngôi vua theo Phật xuất gia làm sa môn hiệu là Pháp Tạng. Tu hạnh Bồ-tát, đức hạnh cao siêu trí huệ đồng mãn, thâm tín lý giải đệ nhất.

Lại có hạnh nguyện thù thắng, định huệ tăng thượng kiên cố bất động, tu hành tinh tấn, đến trước đức Phật đánh lễ quỳ gối chấp tay tán thán phát đại thệ nguyện, nói kệ rằng:

Thân Như Lai vi diệu đoan nghiêm
 Thế gian không ai sánh kịp được
 Sáng ngời vô lượng khắp mười phương
 Nhứt nguyệt hỏa châu lu mờ cả.
 Thế Tôn diễn thuyết một âm thanh
 Tùy loại hữu tình thảy thông hiểu
 Lại hay hiện sắc thân đẹp đẽ

Tùy loại chúng sanh đều thấy rõ.
Nguyện con thành Phật có tiếng tốt
Đưa Pháp âm đến vô biên cõi,
Tuyên dương pháp: Giới, định, tinh tấn.
Thông đạt rộng sâu pháp nhiệm màu
Trí huệ rộng lớn như biển cả
Nội tâm thanh tịnh dứt trần lao
Ra hẳn vô biên đường ác thú
Mau đến Bồ-đề bờ cứu cánh.
Vô minh tham sân đều dứt sạch
Tuyệt hẳn vọng hoặc, đắc tam-muội
Như vô lượng Phật đời quá khứ,
Làm đại Đạo sư khắp quần sanh,

Hay cứu tất cả sự khổ ão
Sanh già bệnh chết của chúng sanh.
Thường tu bố thí, giới, nhẫn nhục
Tinh tấn, ðịnh, huệ sáu Ba-la.
Hữu tình chưa ðộ khiến ðược ðộ,
Kẻ ðã ðộ rồi khiến thành Phật.
Giả sử cúng ðường hằng sa Thánh,
Không bằng kiên ðõng cầu Chánh giác.
Nguyện an trụ vào Tam-ma-địa
Hằng phóng hào quang chiếu khắp nơi
Chạm ðến ðược vào nơi thanh tịnh,
Thù thắng trang nghiêm không ai bằng,
Chúng sanh luân hồi trong các cõi,

Mau về cõi con hưởng an lạc.
 Thường vận từ tâm cứu hữu tình,
 Độ tận vô biên chúng sanh khổ.
 Con nguyện quyết định kiên cố tu,
 Xin Phật thánh trí chứng biết cho,
 Dù cho thân nát trong các khổ,
 Nguyện tâm như vậy thề không thối.

PHẨM THỨ NĂM - CHÍ TÂM TINH TẤN

Pháp Tạng Tỳ-kheo nói bài kệ này rồi liền bạch đức Phật rằng:
 “Bạch đức Thế Tôn! Con nay tu hạnh Bồ-tát, đã phát tâm Vô
 thượng Chánh giác, giữ nguyện làm Phật, tất được như Phật.
 Nguyện đức Phật vì con rộng giảng kinh pháp, con xin phụng trì,

như pháp tu hành, dứt sạch gốc khổ sanh tử, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Nguyện khi con thành Phật, trí huệ sáng suốt, hào quang sáng chói, tiếng tăm quốc độ lan khắp mười phương; trời người cho đến súc sanh, sanh vào cõi nước con đều thành Bồ-tát. Nguyện con lập đây tất cả đều hơn các cõi Phật khác, có được chăng?”

Đức Phật Thế Gian Tự Tại Vương liền nói với Pháp Tạng rằng: “Thí như có người lờng nước biển trải qua nhiều kiếp còn có thể đến đáy. Người đã hết lòng cầu đạo tinh tấn không dứt, quyết sẽ được kết quả! Vậy thì nguyện gì mà chẳng thành?”

Người tự suy nghĩ tu phương tiện nào để thành tựu được cõi Phật trang nghiêm. Việc tu hành như thế người nên tự biết, với việc thanh tịnh cõi Phật, người nên tự nhiếp”.

Pháp Tạng bạch rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Điều ấy quá sâu rộng, không phải cảnh giới của con hiểu được, cúi xin đức Như Lai Ứng Chánh Biến Tri rộng nói vô lượng vi diệu cõi nước của chư Phật, khi con được nghe các pháp như vậy rồi, suy nghĩ tu tập, thệ nguyện con mới được viên mãn”.

Đức Phật Thế Gian Tự Tại Vương biết rõ chí nguyện sâu rộng của Pháp Tạng, liền nói công đức nghiêm tịnh rộng lớn viên mãn cõi nước của hai trăm mười ức đức Phật đúng theo tâm nguyện ông mong muốn, trải qua ngàn ức năm.

Bấy giờ Pháp Tạng Tỳ-kheo nghe Phật nói rồi, đã được thấy rõ, liền phát nguyện vô thượng thù thắng. Nơi các cõi xấu, đẹp, thiện, ác, của trời người suy lường rất ráo. Chuyên tâm chọn lựa, kết

thành đại nguyện, tinh cần cầu tiến, kính cẩn duy trì tu tập công đức đầy đủ năm kiếp. Ở nơi hai mươi một vô số cõi Phật công đức trang nghiêm, rõ ràng thông suốt thành một nước Phật.

Khi đã tu tập rồi, lại đến chỗ của Như Lai Thế Tụ tại Vương, cúi đầu lạy sát chân, nhiễu Phật ba vòng rồi, đứng yên chấp tay bạch đức Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Con đã thành tựu viên mãn hạnh nguyện trang nghiêm thanh tịnh nước Phật”.

Đức Phật nói:

“Lành thay! Lành thay! Nay chính phải lúc ông nên nói rõ để mọi người vui mừng, cũng để đại chúng nghe rồi được nhiều lợi lớn, có thể ở cõi Phật đó tu tập nhiếp thọ trọn đủ vô lượng đại nguyện”.

PHẨM THỨ SÁU - PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN

Pháp Tạng bạch rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Cúi xin đức Thế Tôn thương xót nghe cho: Con nếu chứng được Vô thượng Bồ-đề, thành Đẳng chánh giác rồi, cõi nước của Phật ở có đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh các loại. Nếu có chúng sanh trong ba đường ác cho đến từ địa ngục sanh về cõi con, thọ giáo pháp của con, tất thành A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề, không đọa lại ba đường ác nữa. Được như vậy con mới làm Phật. Nếu không được như nguyện, thì không thành Vô thượng Chánh giác.

Khi con thành Phật, các chúng sanh ở mười phương thế giới sanh về cõi con, thân tướng sắc vàng ròng, đủ ba mươi hai tướng

tốt, đủ tướng đại trượng phu, đoan nghiêm chánh trực, tất cả đồng một dung nhan. Nếu có tốt xấu, hình thể sai biệt, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, các chúng sanh sanh về cõi con, biết rõ vô lượng kiếp trước. Thấy rõ những việc thiện ác đã làm. Nghe rõ sự việc khắp mười phương cả ba đời khứ lai hiện tại. Nếu không được như nguyện, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, nếu có chúng sanh sanh về cõi con đều được tha tâm trí thông, biết được tâm niệm của chúng sanh xa cách trăm ngàn vạn ức cõi Phật. Nếu không như vậy thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, nếu có chúng sanh sanh về cõi con, được thần thông tự tại Ba-la-mật-đa. Trong khoảnh khắc nếu không đi

khắp trăm ngàn vạn ức cõi Phật để cúng dường, thề không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, nếu có chúng sanh sanh về cõi con, xa lìa tâm phân biệt, các căn tịch tịnh. Nếu chẳng an trụ trong định tụ đến đại Niết-bàn, thề không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, có quang minh vô lượng chiếu khắp mười phương chư Phật, gấp ngàn vạn ức lần ánh sáng của nhật nguyệt. Nếu có chúng sanh nào thấy hay chạm được ánh sáng của con thì được an lạc, khởi từ tâm làm điều lành, sau sanh về nước con. Nếu không được như vậy, thề không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật sống lâu vô lượng. Vô số Thanh văn và trời người trong nước cũng có thọ mạng vô lượng. Giả như chúng sanh ở ba ngàn thế giới thành bậc Duyên giác trải qua trăm ngàn kiếp

để tính đếm, nếu biết được số lượng ấy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, vô số chư Phật trong vô lượng cõi ở mười phương thế giới, nếu không khen ngợi tên con, nói công đức quốc độ của con, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, chúng sanh trong mười phương nghe danh hiệu con, hết lòng tin tưởng, nếu có điều lành nào, tâm tâm hồi hướng nguyện sanh về cõi nước con, cho đến mười niệm. Nếu không được vãng sanh, thì không thành Chánh giác. Ngoại trừ những kẻ phạm tội ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp.

Khi con thành Phật, chúng sanh khắp mười phương nghe danh hiệu con, phát tâm Bồ-đề, tu các công hạnh, hành sáu Ba-la-mật, kiên cố không lùi, lại đem các căn lành hồi hướng nguyện sanh về

cõi nước con, một lòng nghĩ đến con ngày đêm không dứt, đến khi mạng chung, con cùng Thánh chúng Bồ-tát liền đến tiếp đón, khoảnh khắc sanh về cõi con được Bất thối chuyển. Nếu không được như nguyện, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, chúng sanh trong mười phương nghe danh hiệu con, nhớ nghĩ nước con, phát tâm Bồ-đề kiên cố không thối lui, trồng các căn lành, hết lòng hồi hướng sanh về Cực Lạc, đều được toại ý. Nếu có ác nghiệp đời trước, nghe danh hiệu con hết lòng sám hối, làm các điều lành, lại trì kinh giữ giới nguyện sanh về nước con, mạng chung không lạc vào ba đường ác, liền sanh về nước con. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, nước con không có phụ nữ. Nếu có nữ nhân nào nghe danh hiệu con, thanh tịnh tin tưởng, phát tâm Bồ-đề,

chán ghét nữ thân, mạng chung liền hóa thân nam tử sanh về nước con. Các loại chúng sanh ở thế giới mười phương, sanh về nước con đều hóa sanh trong hoa sen thất bảo. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, chúng sanh khắp mười phương nghe danh hiệu con vui mừng tin tưởng, lễ bái quy mạng, đem tâm thanh tịnh tu hạnh Bồ-tát, chư Thiên và người đời hết lòng tôn kính. Nếu nghe danh hiệu con, sau khi mạng chung được sanh vào nhà tôn quý, các căn đầy đủ. Thường tu thù thắng phạm hạnh. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, nước con không có tên ba đường ác. Chúng sanh sanh vào nước con đều nhất tâm trụ vào chánh định. Không còn nhiệt não, tâm được mát mẻ, hưởng thọ an lạc, như Tỳ-kheo

lậu tận. Nếu còn khởi tưởng niệm tham đắm thân sau, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, chúng sanh sanh vào nước con, được vô lượng căn lành, thân thể vững chắc như kim cương bất hoại, thân mình đều có hào quang chiếu sáng. Thành tựu hết thảy trí huệ, biện tài không cùng tận. Rộng nói các pháp bí yếu, giảng kinh thuyết pháp, tiếng như chuông vang. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, chúng sanh sanh vào nước con quyết chắc đến bậc Nhất Sanh Bồ Xứ. Trừ khi phát nguyện rộng lớn trở lại độ sanh, giáo hóa hữu tình, khuyến phát tín tâm, tu hạnh Bồ-tát, hành nguyện Phổ Hiền, tuy sanh vào thế giới khác hằng hà ác thú, hoặc thích thuyết pháp, nghe pháp, hay hiện thần túc, tùy ý tu tập

thầy đều viên mãn. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, chúng sanh sanh vào nước con, nếu muốn ăn uống, y phục hay các đồ cần dùng tùy ý liền đến. Nếu khởi niệm cúng dường mười phương chư Phật, liền được mãn nguyện. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, vạn vật trong cõi nước con đều trang nghiêm thanh tịnh sáng chói, hình sắc thù thắng vi diệu không thể tả xiết, dù có thiên nhân cũng không thể diễn tả hết vẻ đẹp về hình sắc, hình tướng lộng lẫy và số lượng chúng sanh ở đó, v.v... Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, vô lượng cây cảnh trong cõi nước con cao trăm ngàn do-tuần. Cây làm đạo tràng cao bốn trăm vạn dặm. Các

bậc Bồ-tát trung phẩm cũng có thể biết rõ. Nếu muốn thấy các cõi thanh tịnh trang nghiêm của chư Phật, tuy ở nơi cây báu cũng được thấy rõ vạn tượng như xem trong gương. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, cõi nước rộng rãi nghiêm tịnh, sáng chói như gương, chiếu khắp vô lượng vô số bất khả tư nghì thế giới chư Phật khắp mười phương, chúng sanh thấy rồi sanh tâm hy hữu. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, cùng tột dưới đất, trên đến hư không, tất cả vạn vật cung điện, lầu các, ao nước, hoa cây v.v... trong nước đều do vô lượng bảo hương hiệp thành, hương thơm xông khắp mười phương thế giới, chúng sanh ngửi được đều tu Phật hạnh. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, các bậc Bồ-tát trong mười phương cõi Phật, nghe danh con rồi đều được thanh tịnh giải thoát, Phổ đẳng Tam-muội, các môn Tổng trì vào Tam-ma-địa cho đến thành Phật. Tuy ở trong định thường cúng dường vô lượng vô biên chư Phật vẫn không mất định ý. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

Khi con thành Phật, các bậc Bồ-tát ở thế giới khác nghe danh con rồi chứng Ly sanh pháp, được các môn Đà-la-ni. Thanh tịnh hoan hỷ, an trụ trong thể tướng bình đẳng, tu Bồ-tát hạnh, đầy đủ trí đức mà không chứng được ba nhãn, nơi Phật pháp mà không chứng được bậc Bất thối chuyển, thì không thành Chánh giác”.

PHẨM THỨ BẢY - QUYẾT THÀNH CHÁNH GIÁC

Này A Nan: Bảy giờ Tỳ-kheo Pháp Tạng phát nguyện rồi, liền đọc bài tụng:

Con lập nguyện hơn đời,
Tất đến đạo Vô Thượng,
Nguyện này nếu không toại,
Thề không thành Chánh giác.
Lại làm đại thí chủ
Cứu khắp kẻ cùng khổ,
Khiến các quần sanh kia,
Đêm dài không ưu não,
Phát sanh các căn lành,
Thành tựu quả Bồ-đề.

Con nếu thành Chánh giác,
Lấy tên Vô Lượng Thọ.
Chúng sanh nghe danh này
Sanh về cõi nước con,
Thân kim sắc như Phật,
Tướng tốt thấy viên mãn,
Cũng đem tâm đại bi,
Lợi ích các quần sanh,
Ly dục sâu thiền định
Tịnh huệ tu phạm hạnh.
Nguyện đem trí huệ sáng,
Chiếu khắp mười phương cõi,
Tiêu trừ ba độc hại

Cứu khỏi các ách nạn,
Dứt sạch khổ tam đồ,
Diệt hết phiền não ám,
Khai sáng mắt trí huệ,
Chúng được thân quang minh
Đóng hết ba đường ác,
Mở rộng các cửa lành.
Vì chúng khai tạng pháp,
Rộng thí báu công đức,
Trí vô ngại như Phật,
Làm các hạnh từ mẫn.
Đạo Sư cả trời người,
Anh hùng khắp ba cõi,

Thuyết pháp sư tử hống,
Rộng độ các hữu tình
Viên mãn lời phát nguyện,
Tất cả đều thành Phật.
Nguyện này nếu thành tựu,
Đại thiên thủy chấn động.
Các thiên thần trên không,
Mưa xuống trần diệu hoa.

Này A Nan! Tỳ-kheo Pháp Tạng nói bài tụng này rồi, mặt đất chấn động sáu cách. Hoa trời rưới khắp, âm nhạc tự trời, không trung vang lời khen: Quyết chắc thành Vô thượng Chánh giác.

PHẨM THỨ TÁM - TÍCH CÔNG LŨY ĐỨC

Này A Nan! Pháp Tạng Tỳ-kheo ở trước Như Lai Thế Tụ Tại Vương và giữa đại chúng trời người phát hoằng thệ nguyện này rồi, an trụ trong huệ chân thật, dũng mãnh tinh tấn một hướng chuyên tâm trang nghiêm cõi nước, xây dựng Phật quốc rộng lớn, siêu việt thắng diệu, kiến lập vĩnh viễn, tuyệt không hư hoại, không biến đổi.

Trong vô lượng kiếp vun trồng đức hạnh, không khởi tưởng dục ba độc, chẳng đắm sáu trần, chỉ chuyên nhớ nghĩ chư Phật thuở quá khứ đã tu căn lành, hành hạnh tịch tịnh, xa lìa luống dối, y chơn đế môn, làm các công đức, không nề các khổ, ít muốn biết đủ, chuyên cầu pháp thanh tịnh, đem ân huệ lợi ích quần sanh, chí nguyện không mỏi, thành tựu các nhân.

Đối với hữu tình nói lời từ ái vui vẻ hòa dịu khuyến dụ khích lệ. Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng. Không giả dối nịnh hót, nghiêm trang đứng đắn, khuôn phép nhứt mực. Quán pháp như huyễn, tam-muội thường tịch. Giữ gìn khẩu nghiệp, không nói lỗi người, giữ gìn thân nghiệp, không mất oai nghi, giữ gìn ý nghiệp, thanh tịnh không nhiễm.

Nếu có quốc thành xóm làng quyền thuộc trần bảo, không sanh tham trước, hằng hành bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ sáu Ba-la-mật. Giáo hóa chúng sanh an trụ đạo Vô thượng Chánh giác. Do thành thực các căn lành như vậy, nên sanh đến chỗ nào tự nhiên cảm ứng có vô lượng kho báu, hoặc làm trưởng giả cư sĩ, hào hiệp tôn quý, hoặc làm Sát-lợi Quốc vương, Chuyển luân Thánh vương, hoặc làm vua trời cõi Lục dục cho đến

Phạm vương, cung kính cúng dường chư Phật chưa từng gián đoạn. Những công đức như vậy chẳng thể kể hết.

Miệng thường tỏa hương thơm như hương chiên đàn, hương thơm hoa sen, hương thơm ấy xông khắp vô lượng thế giới. Phạm sanh ra chỗ nào sắc tướng cũng đoan nghiêm, đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi nét đẹp. Tay thường xuất sanh châu báu vô tận, tất cả đồ cần dùng đẹp đẽ tối thượng để lợi lạc hữu tình. Do nhân duyên ấy, khiến vô lượng chúng sanh phát tâm A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-Bồ-đề.

PHẨM THỨ CHÍN - THÀNH TỰU VIÊN MÃN

Này A Nan! Pháp Tạng Tỳ-kheo tu hạnh Bồ-tát, tích công lũy đức vô lượng vô biên trong tất cả pháp mà được tự tại, không thể

dùng lời diễn tả hết chỗ phát thệ, thành tựu viên mãn như thật an trụ cụ túc trang nghiêm, oai đức rộng lớn thanh tịnh cõi Phật được.

Tôn giả A Nan nghe đức Phật nói lời ấy rồi, cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thế Tôn! Pháp Tạng Bồ-tát chúng Bồ-đề là đã thành Phật và nhập diệt rồi hay chưa thành Phật, hay đã thành Phật hiện ở thế giới khác?

Đức Thế Tôn nói:

“Đức Phật Như Lai kia, đến không chỗ đến, đi không chỗ đi, không sanh không diệt, không có quá hiện vị lai, chỉ có một nguyện độ sanh. Hiện ở phương Tây cách Diêm phù đề này mười vạn ức cõi Phật, thế giới đó gọi là Cực Lạc, Pháp Tạng thành Phật hiệu là A Di Đà. Thành Phật đến nay đã mười kiếp, hiện đang

thuyết pháp, có vô lượng vô số chúng Bồ-tát, Thanh văn cung kính vây quanh”.

PHẨM THỨ MƯỜI - ĐỀU NGUYỆN LÀM PHẬT

Lúc đức Phật nói A Di Đà Phật khi làm Bồ-tát viên mãn hạnh nguyện rồi, A Xà vương-tử cùng với năm trăm trưởng giả biết được đều rất vui mừng, mỗi mỗi cầm một bó hoa bằng vàng đến trước Phật đánh lễ và dâng hoa xong ngồi về một phía. Họ đồng tâm nguyện rằng: khi chúng tôi thành Phật đều như đức Phật A Di Đà”.

Đức Phật biết tâm nguyện của họ, bảo các Tỳ-kheo rằng:

“Các vương tử này sau sẽ thành Phật. Đời trước khi còn tu hạnh Bồ-tát, trải qua vô số kiếp đã cúng dường bốn trăm ức đức Phật.

Thời Phật Ca Diếp họ là đệ tử Ta, nay lại đến cúng dường Ta”.

Các Tỳ-kheo nghe đức Phật nói đều rất vui mừng.

PHẨM MƯỜI MỘT - CÔI NƯỚC NGHIÊM TỊNH

Này A Nan! Cõi Cực Lạc kia có vô lượng công đức đầy đủ trang nghiêm, tuyệt không có danh từ khổ nạn, ác thú ma nã, cũng không có bốn mùa nóng lạnh sáng tối, không có sông biển lớn nhỏ, gò nong hầm hố, gai góc đá sỏi, núi Thiết-vi, núi Tu-di, đất đá núi non, chỉ là tự nhiên bằng bảy báu. Vàng ròng làm đất rộng rãi bằng phẳng không có hạn lượng, kỳ diệu tú lệ, thanh tịnh trang nghiêm, thù thắng hơn tất cả thế giới khắp mười phương.

Tôn giả A Nan nghe rồi thưa Phật:

“Bạch đức Thế Tôn! Nếu cõi đó không có núi Tu-di thì Tứ Thiên Vương và Đao Lợi Thiên nương tựa vào đâu?”

Này A Nan! Trời Dạ Ma, Trời Đâu Suất cho đến chư Thiên cõi Sắc và Vô sắc nương vào đâu?

Tôn giả A Nan thưa:

“Bạch đức Thế Tôn! Do nghiệp lực tạo nên không thể nghĩ bàn được”.

Đức Phật hỏi A Nan:

“Bất tư nghì nghiệp ông có thể biết chăng?”

Quả báo thân ông bất khả tư nghì, nghiệp báo chúng sanh cũng bất khả tư nghì, căn lành của chúng sanh bất khả tư nghì, Thánh lực chư Phật, thế giới chư Phật cũng bất khả tư nghì, đất nước

chúng sanh, công đức thiện lực, trú hành nghiệp địa và thần lực chư Phật cũng đều như vậy cả”.

Tôn giả A Nan thưa:

“Bạch đức Thế Tôn! Nghiệp nhân và quả báo không thể nghĩ bàn được. Đối với pháp này thật con không hoài nghi, nhưng vì muốn phá trừ sự nghi ngờ của chúng sanh đời sau nên thưa hỏi lời này”.

PHẨM MƯỜI HAI - ÁNH SÁNG CHIẾU KHẮP

Này A Nan! Oai thần và quang minh của Phật A Di Đà tối tôn đệ nhất, quang minh của chư Phật khác chẳng sánh kịp. Quang minh ấy chiếu khắp hằng sa cõi Phật ở Phương Đông, Tây, Nam, Bắc, trên dưới và bốn phương phụ cũng lại như vậy. Hào quang

trên đánh chiếu xa một hai ba bốn do-tuần, hoặc trăm ngàn vạn ức do-tuần. Hào quang các đức Phật khác hoặc chiếu đến một hai cõi Phật, hoặc trăm ngàn cõi Phật, chỉ có hào quang đức Phật A Di Đà chiếu khắp vô lượng vô số vô biên cõi Phật. Hào quang chư Phật chiếu ra có xa có gần, vì bốn nguyện công đức đời trước cầu đạo có lớn nhỏ không đồng, nên khi thành Phật tự có hạn lượng.

Quang minh đức Phật A Di Đà sáng chói gấp bội trăm ngàn vạn lần ánh sáng nhựt nguyệt, tôn quý trong các ánh sáng, nên Phật Vô Lượng Thọ cũng hiệu là Phật Vô Lượng Quang, Phật Vô Biên Quang, Phật Vô Ngại Quang, Phật Vô Đẳng Quang, Phật Trí Huệ Quang, Phật Thường Chiếu Quang, Phật Thanh Tịnh Quang, Phật Hoan Hỷ Quang, Phật Giải Thoát Quang, Phật An Ổn Quang, Phật Siêu Nhựt Nguyệt Quang, Phật Bất Tư Nghì Quang.

Quang minh ấy chiếu khắp mười phương thế giới, chúng sanh nào gặp được quang minh ấy thì cấu uế tiêu diệt, điều lành phát sanh, thân ý hòa dịu. Nếu ở tam đồ chịu khổ cùng cực thấy được quang minh này liền được dừng khổ, mạng chung được giải thoát. Chúng sanh nào nghe được oai thần công đức quang minh này ngày đêm khen nói chí tâm không nghỉ, tùy theo ý nguyện được sanh về Cực Lạc.

PHẨM MƯỜI BA - THỌ MẠNG ĐẠI CHÚNG VÔ LƯỢNG

Này A Nan! Đức Phật Vô Lượng Thọ mạng sống trường cửu không thể tính được.

Lại có vô số chúng Thanh văn thần trí thông đạt, năng lực tự tại có thể nắm tất cả thế giới trong bàn tay. Trong hàng đệ tử Ta, đại

Mục Kiền Liên có thần thông bậc nhất, trong một ngày đêm biết hết số lượng chúng sanh của tất cả tinh cầu trong đại thiên thế giới. Giả sử chúng sanh trong mười phương tất cả đều chứng quả Duyên giác, mỗi mỗi Duyên giác thọ vạn ức năm, có thần thông như Mục Kiền Liên, đem hết trí lực suốt đời cũng không tính đếm được, ngàn vạn phần cũng không bằng một số phần Thanh văn trong Phật hội kia.

Ví như biển lớn sâu rộng vô biên, nếu lấy một sợi tóc chẻ làm trăm phần, tán ra thành bụi, rồi lấy một hạt bụi ấy thấm một giọt nước biển, nước nơi bụi tóc ấy so với biển cả chẳng lấy gì nhiều.

Này A Nan! Các vị Mục Kiền Liên thấy còn biết được số lượng, còn nước nơi bụi tóc so với biển cả không thể tính được. Thọ mạng

của Phật và thọ lượng chúng Bồ-tát, Thanh văn, Thiên, Nhơn ở cõi ấy cũng như vậy, không thể lấy toán số thí dụ mà biết được.

PHẨM MƯỜI BỐN - CÂY BÁU KHẮP NƯỚC

Cõi nước Cực Lạc có nhiều cây báu, có cây thuần bằng vàng, hoặc thuần bạc, lưu ly, thủy tinh, hổ phách, mỹ ngọc, mã não, hoặc do một thứ báu mà thành, hoặc do hai ba cho đến bảy báu xen nhau hiệp thành. Gốc thân cành do báu này thành, hoa lá quả do báu khác thành. Có cây gốc bằng vàng, thân bằng bạc, lưu ly làm cành, thủy tinh làm ngọn, hổ phách làm lá, mỹ ngọc làm hoa, mã não làm quả. Lại có các cây do bảy báu xen lẫn nhau làm gốc thân cành lá hoa quả. Mỗi báu có hàng hàng khác nhau, hàng hàng thẳng nhau, thân thân xây nhau, cành lá hướng nhau, hoa quả

xúng nhau, màu sắc rực rỡ tươi đẹp không thể tả xiết. Khi gió lay động phát ra âm thanh vi diệu. Các hàng cây báu ấy cùng khắp trong cõi nước.

PHẨM MƯỜI LĂM - BỒ-ĐỀ ĐẠO TRÀNG

Cây Bồ-đề nơi đạo tràng cao bốn trăm vạn dặm, chu vi rộng năm ngàn do-tuần, cành lá bốn phía hai mươi vạn dặm, do các báu tự nhiên hiệp thành, hoa quả sum xuê chói sáng cùng khắp, lại có các ngọc ma-ni hồng lục xanh trắng, và các báu quý nhất kết thành chuỗi trang hoàng các cột báu. Vàng ngọc chuông khánh treo khắp nơi. Lưới võng trân diệu trăm ngàn vạn sắc giăng mắc trên không. Vô lượng tia sáng phản chiếu lẫn nhau rất vi diệu, tất cả trang nghiêm tùy ý hiện nên. Gió nhẹ thổi đến lay động cành lá phát ra

vô lượng âm thanh diệu pháp, vang khắp các cõi Phật, âm thanh du dương hòa nhã, tối thắng bậc nhất hơn các âm thanh ở mười phương thế giới.

Nếu chúng sanh nào thấy được cây Bồ-đề, nghe tiếng, ngửi mùi, nếm trái, chạm được ánh sáng, nghĩ đến công đức của cây thì sáu căn thanh tịnh không có não loạn, trụ vào bất thối chuyển cho đến khi thành Phật. Nếu thấy được cây ấy thì được ba nhân: Một là âm hưởng nhân, hai là nhu thuận nhân, ba là vô sanh pháp nhân.

Này A Nan! Hoa quả cây cối và các chúng sanh cõi Phật ấy làm các Phật sự như vậy, là do sức oai thần, bản nguyện đầy đủ kiên cố cứu cánh của Phật Vô Lượng Thọ vậy.

PHẨM MƯỜI SÁU - NHÀ CỬA LẦU GÁC

Giảng đường, tịnh xá, lầu quán, lan can nơi cõi Phật Vô Lượng Thọ cũng do bảy báu tự nhiên hóa thành. Lại có bạch châu ma-ni nghiêm sức, sáng chói không bì được. Cung điện của Bồ-tát ở cũng lại như vậy. Nơi đó có chỗ giảng kinh, tụng kinh, thọ kinh, nghe kinh, đi kinh hành trên đất. Tư đạo và tọa thiền trên không trung, cũng có chỗ giảng tụng thọ thính kinh hành.

Những vị tư đạo và tọa thiền là bậc đã chứng Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, hoặc A-la-hán. Vị chưa chứng A-đuy-việt-trí thì chứng A-đuy-việt-trí. Các vị ấy tự niệm đạo, thuyết đạo, hành đạo đầy đủ pháp hỷ.

PHẨM MƯỜI BẢY - SUỐI AO CÔNG ĐỨC

Hai bên giảng đường có ao suối chảy quanh, ngang dọc sâu cạn bằng nhau, hoặc mười hai mươi hoặc trăm ngàn do-tuần, phẳng lặng thơm sạch, nước đủ tám công đức. Trên bờ có vô số cây chiên đàn hương, cây trái cát tường, hoa quả thơm tho, chiếu sáng rực rỡ. Lá dày che khắp trên ao, tỏa ra các mùi thơm, hương thơm thoảng trong gió theo nước bay xa, thế gian không ví được.

Các ao bằng bảy báu, đáy bằng cát vàng, các hoa sen ưu-bát-la, bát-đàm-ma, câu-vật-đầu, phân-đà-lợi, nhiều màu rực rỡ khắp trên mặt nước. Chúng sanh muốn tắm, nếu muốn nước đến chân, đến gối, đến lưng, đến cổ hoặc muốn rưới khắp thân, muốn lạnh, muốn ấm, chảy mạnh hay từ từ, nhất nhất theo ý muốn, giúp phát giác tánh, phá mê khai ngộ, sạch sẽ yên tịnh.

Cát báu dưới đáy phản chiếu khắp nơi, sóng gợn lăn tăn phát ra vô lượng âm thanh vi diệu, nào tiếng Tam Bảo, tiếng Ba-la-mật, tiếng chỉ tức tịch tịnh, tiếng vô sanh vô diệt, tiếng thập lực vô úy, tiếng vô tánh vô tác vô ngã, tiếng đại từ bi hỷ xả, tiếng cam lộ quán đánh thọ vị. Khi nghe các âm thanh như vậy tâm liền thanh tịnh không còn phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực căn lành. Ý muốn nghe pháp nào chỉ có pháp đó phát ra, nếu không muốn nghe nữa liền im lặng, vĩnh viễn không thối tâm Bồ-đề.

Những người trong mười phương thế giới được vãng sanh đều hóa sanh từ trong hoa sen ở ao thất bảo, được thân pháp tánh, thể chất bất sanh bất diệt, không còn nghe tên khổ não khổ nạn của tam đồ. Giả dụ còn không có, huống là có khổ. Chỉ có tiếng vui thích tự nhiên, do vậy nước đó gọi là Cực Lạc.

PHẨM MƯỜI TÁM - HIẾM CÓ, SIÊU VƯỢT THẾ GIAN

Dung sắc chúng sanh ở nước Cực Lạc lộng lẫy hơn hẳn thế gian, đồng một hình thể không có tướng sai biệt. Chỉ vì thuận theo lẽ lối các phương khác nên có tên Thiên, Nhơn.

Này A Nan! Ví như ở thế gian kẻ nghèo khổ ăn xin, đứng bên đế vương, diện mạo hình trạng há có thể sánh bằng không?

Đế vương nếu so với Chuyển luân Thánh vương thì thô鄙 xấu xí như kẻ ăn xin. Chuyển luân Thánh vương oai tướng bậc nhất, nếu so với vua cung trời Đao Lợi lại càng xấu tẻ.

Trời Đế Thích so với cõi trời thứ sáu thua xa trăm ngàn lần. Cõi trời thứ sáu tuy dung mạo xinh đẹp ngàn vạn lần, làm sao sánh bằng dung sắc của Bồ-tát Thanh văn ở cõi Cực Lạc được.

Đến như cung điện, y phục ẩm thực như là những vật ở cung trời Tha Hóa Tự Tại. Còn như oai đức phẩm vị thần thông biến hóa của họ thì gấp trăm ngàn vạn ức lần hơn tất cả cõi nhơn thiên, không thể tính nổi được.

A Nan nên biết, cõi nước Cực Lạc của Phật Vô Lượng Thọ có công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn như thế.

PHẨM MƯỜI CHÍN - THỌ DỤNG ĐẦY ĐỦ

Lại nữa, chúng sanh ở thế giới Cực Lạc, hoặc đã sanh, hoặc đang sanh, hoặc sẽ sanh đều có sắc thân xinh đẹp như vậy: hình dung tướng mạo đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ sáng suốt, thần thông tự tại, thọ dụng phong túc, cung điện, phục sức, hương hoa, phan cái tất cả đều trang nghiêm, các sự cần dùng đều theo ý

muốn. Khi muốn ăn, chén bát bằng bảy báu tự nhiên hiện ra, trăm thứ thức ăn tự nhiên sung mãn, tuy có đồ ăn nhưng không phải ăn, chỉ thấy sắc ngửi hương, ăn bằng ý tưởng. Sắc lực tăng trưởng, không có đại tiểu tiện, thân tâm nhẹ nhàng, không tham luyến hương vị, dùng rồi liền biến mất, đến giờ ăn lại hiện ra.

Lại có nhiều y phục báu đẹp, giải mũ áo bằng anh lạc trăm ngàn màu sắc sáng chói vô lượng, tất cả tự nhiên mặc vào thân. Nhà cửa xứng với hình sắc. Lưới báu giăng trên không, linh báu treo khắp, đẹp để lạ lòng, bóng loáng sáng ngời hết sức tráng lệ.

Lầu các lan can, mái hiên điện đường, rộng hẹp vuông tròn, hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc giữa không trung, hoặc trên đất bằng, thanh tịnh yên ổn vi diệu an vui, tùy ý hiện đến đầy đủ.

PHẨM HAI MƯƠI - GIÓ ĐỨC MƯA HOA

Cõi nước đức Phật đó, đến giờ ăn gió thoảng nhẹ tự nhiên làm lay động lưới giăng và các cây báu phát ra âm thanh vi diệu, diễn nói pháp khổ, không, vô thường, vô ngã, các Ba-la-mật, lưu bố vạn thứ hương đức, ai nghe được rồi phiền não tập khí tự nhiên không khởi. Gió chạm vào mình an hòa dễ chịu, như vị Tỳ-kheo chứng được diệt tận định.

Lại thổi bầy hàng cây báu, thổi hoa tự lại từng loại màu sắc trải khắp mặt đất, thứ lớp theo sắc không có tạp loạn, êm dịu sáng sạch như châu la miên, chân đi lên lún sâu bốn lóng tay, khi dỏ chân lên lại bằng phẳng như cũ. Qua khỏi giờ ăn hoa ấy tự mất, mặt đất sạch sẽ, lại mưa hoa mới, tùy theo thời tiết rơi cùng khắp như trước không khác, như vậy sáu lần mỗi ngày đêm.

PHẨM HAI MƯƠI MỐT - SEN BÁU PHẬT QUANG

Lại có nhiều hoa sen báu cùng khắp cả nước, mỗi mỗi hoa báu có trăm ngàn ức cánh. Ánh sáng mỗi hoa có nhiều màu sắc, hoa xanh thì ánh sáng xanh, hoa trắng ánh sáng trắng, vàng đỏ tía huyền, màu sắc ánh sáng cũng lại như vậy. Lại có vô lượng diệu bảo, trăm ngàn ma-ni lấp lánh kỳ lạ, sáng chiếu như nhật nguyệt.

Hoa sen to lớn hoặc nửa do-tuần, hoặc một hai ba bốn cho đến trăm ngàn do-tuần. Trong mỗi hoa sen phát ra ba mươi sáu trăm ngàn ức tia sáng. Trong mỗi ánh sáng có ba mươi sáu trăm ngàn đức Phật sắc thân tử kim, tướng tốt thù đặc. Mỗi mỗi đức Phật lại phóng ra trăm ngàn hào quang chiếu khắp mười phương nói pháp vi diệu. Chư Phật ấy muốn đưa vô lượng chúng sanh đến Phật đạo.

PHẨM HAI MƯƠI HAI - QUYẾT CHỨNG CỰC QUẢ

Lại này A Nan! Cõi nước đức Phật đó không có cảnh tối tăm đèn đuốc nhật nguyệt tinh tú ngày đêm, cũng không có tên năm tháng kiếp số, lại không có sự tham đắm nhà cửa, mọi nơi không có danh hiệu tiêu thức, cũng không có nhà ở riêng biệt, chỉ có sự hưởng thọ thanh tịnh an lạc tối thượng.

Nếu có trai lành gái tín nào hoặc đã sanh hoặc sẽ sanh đều an trụ nơi chánh định, quyết sẽ chứng được A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề. Tại sao vậy?

Nếu có tà định hay bất định thì không biết rõ đạo lý nhân quả để sanh về Cực Lạc được.

PHẨM HAI MƯỜI BA

MƯỜI PHƯƠNG CHƯ PHẬT TÁN THÁN

Lại nữa A Nan, hằng hà sa số thế giới ở phương Đông, trong mỗi thế giới có hằng sa đức Phật xuất tướng lưới rộng dài, phóng vô lượng quang minh nói lời thành thật, khen ngợi công đức bất khả tư nghì của đức Phật Vô Lượng Thọ. Hằng sa thế giới chư Phật ở chín phương khác, cũng đồng xưng tán như thế. Tại sao vậy?

Vì muốn chúng sanh ở các phương khác nghe danh hiệu đức Phật Vô Lượng Thọ, phát tâm thanh tịnh nhớ nghĩ thọ trì, quy y cúng dường cho đến phát một niệm tịnh tín, nếu có căn lành nào chí tâm hồi hướng, nguyện sanh về cõi Cực Lạc ấy, tùy nguyện vãng sanh, được Bất thối chuyển cho đến quả vị Vô thượng chánh đẳng Bồ-đề.

PHẨM HAI MƯƠI BỐN - BA BẬC VÃNG SANH

Này A Nan! Chư thiên, nhân dân ở mười phương thế giới chí tâm nguyện sanh về cõi ấy có ba hạng:

Bậc thượng phẩm là những người xuất gia, lìa tham dục làm sa môn, phát tâm Bồ-đề, chuyên tâm niệm Phật A Di Đà, làm các công đức, nguyện sanh về cõi đó.

Những chúng sanh này khi mạng chung, đức Phật A Di Đà cùng Thánh chúng hiện đến trước mặt, liền theo đức Phật sanh về cõi đó, tự nhiên hóa sanh trong hoa sen bảy báu, trí huệ đồng mãn, thần thông tự tại.

Này A Nan! Nếu có chúng sanh muốn hiện đời thấy Phật A Di Đà, phải phát tâm Vô thượng Bồ-đề, phải luôn nhớ nghĩ cõi nước Cực Lạc, nhóm chứa được căn lành nào nên đem hồi hướng.

Do thấy được Phật, nên khi sanh về nước đó được bậc Bất thối chuyển cho đến quả Vô thượng Bồ-đề.

Hạng trung là những người tuy không làm sa môn, nhưng làm nhiều công đức, phát tâm Vô thượng Bồ-đề, chuyên tâm niệm Phật A Di Đà. Tuy đã làm nhiều công đức, giữ gìn trai giới, xây dựng tháp tượng, cúng dường, treo phan đốt đèn dâng cúng hoa hương, tất cả đều phải hồi hướng nguyện sanh về Cực Lạc.

Khi mạng chung hóa thân đức Phật A Di Đà hiện ra đầy đủ tướng tốt quang minh như chính đức Phật cùng với đại chúng vây quanh hiện trước người đó, nhiếp thọ tiếp dẫn, liền theo hóa Phật sanh về cõi Cực Lạc, ở bậc Bất thối chuyển Vô thượng Bồ-đề, công đức trí huệ kể bậc thượng phẩm.

Hạng hạ phẩm là những người giả sử không hay làm các công đức, mà đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, chuyên tâm niệm Phật A Di Đà, vui mừng tin sâu không chút nghi ngờ, hết lòng nguyện sanh về cõi Cực Lạc, người này mạng chung mộng thấy đức Phật cũng được vãng sanh, công đức trí huệ kể bậc trung.

Nếu có chúng sanh theo pháp đại thừa, đem tâm thanh tịnh, hướng về đức Vô Lượng Thọ, niệm đến mười niệm, nguyện sanh về Cực Lạc, nghe pháp rộng sâu hiểu rất ráo, cho đến được một niệm thanh tịnh, phát một niệm nhớ nghĩ đến đức Phật đó, người này mạng chung thấy Phật A Di Đà như trong chiêm bao, như đinh sanh về nước Cực Lạc, được Bất thối chuyển Vô thượng Bồ-đề.

Lại này A Nan! Nếu có trai lành gái tín nào nghe kinh này, thọ trì đọc tụng biên chép cúng dường, ngày đêm liên tục cầu sanh về cõi Cực Lạc, phát tâm Bồ-đề, giữ các giới cấm bền vững không phạm, lợi ích hữu tình, làm được chút điều lành gì đều ban bố cho họ khiến được an vui, hằng nhớ nghĩ đến đức Phật A Di Đà và cõi nước Cực Lạc ở phương Tây, người ấy khi mạng chung có sắc tướng trang nghiêm như Phật, sanh về cõi báu mau được nghe pháp, vĩnh viễn không thối chuyển.

PHẨM HAI MƯƠI LĂM - CHÁNH NHÂN VẮNG SANH

Lại nữa A Nan! Nếu có chúng sanh muốn sanh về nước kia, tuy không siêng năng thiền định, nhưng hết lòng trì kinh giữ giới, chuyên làm điều lành, nghĩa là không giết hại sanh vật, không

trộm cắp, không dâm dục, không nói dối, không thêu dệt, không nói lời hung dữ, không nói đâm thọc, không tham lam, không giận hờn, không si mê, ngày đêm nhớ nghĩ đức Phật A Di Đà ở thế giới Cực Lạc có nhiều công đức, nhiều sự trang nghiêm, chí tâm quy y đánh lễ cúng dường; người ấy khi mạng chung không kinh sợ, tâm không rối loạn, liền được vãng sanh về cõi Cực Lạc.

Nếu người quá nhiều việc không thể xuất gia, không rảnh tu trai giới, nhứt tâm thanh tịnh, lúc rảnh rồi yên tịnh thân tâm, tuyệt dục bỏ lo lắng, từ tâm tinh tấn, không hờn giận, ganh ghét, không tham tiếc keo kiệt, không ân hận hồ nghi, hiếu thuận, trung tín, tin sâu lời Phật dạy, tin làm lành đặng phước, phụng trì các pháp như vậy không được thiếu mất, suy nghĩ chính chắn, muốn được độ thoát, ngày đêm luôn cầu nguyện được vãng sanh về cõi thanh

tịnh của Phật A Di Đà, trong mười ngày mười đêm, cho đến một ngày một đêm không ngừng nghỉ, khi mạng chung được vãng sanh về cõi nước kia, tu đạo Bồ-tát. Những người vãng sanh đều được Bất thối chuyển, thân sắc đủ ba mươi hai tướng tốt, sẽ được thành Phật. Nếu muốn thành Phật ở một phương cõi nào khác, theo tâm ước nguyện tùy sự chuyên cần, sáng tối cầu đạo không ngừng nghỉ, sẽ được kết quả không mất chí nguyện.

Này A Nan! Do điều lợi này nên vô lượng vô số bất khả tư nghì, vô biên thế giới chư Phật Như Lai đều xưng dương tán thán công đức Phật Vô Lượng Thọ.

Nam-mô Đại Thừa Vô Lượng Thọ Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

ĐÁNH LỄ DANH HIỆU ĐỨC PHẬT A-DI-ĐÀ

1. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Vô Lượng Quang Như Lai.** (1 lạy)
2. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Vô Biên Quang Như Lai.** (1 lạy)
3. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Vô Ngại Quang Như Lai.** (1 lạy)
4. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Vô Đối Quang Như Lai.** (1 lạy)

5. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Diệm Vương Quang Như-Lai. (1 lạy)

6. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Thanh Tịnh Quang Như Lai. (1 lạy)

7. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Hoan Hỉ Quang Như Lai. (1 lạy)

8. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Trí Huệ Quang Như Lai. (1 lạy)

9. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dương quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Nan Tư Quang Như Lai. (1 lạy)

10. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Bất Đoạn Quang Như Lai. (1 lạy)
11. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Vô Xưng Quang Như Lai. (1 lạy)
12. CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải Hội, Siêu Nhật Nguyệt Quang Như Lai. (1 lạy)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới.

Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệc vô đắc, dĩ vô sở-đắc cố.

Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chân thiệt bất hư. Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

VÔ LƯỢNG THỌ NHƯ LAI CHƠN NGÔN

Na mô rát na tờ ra gia gia, Na mắc a ry gia,
 A mi ta pha gia, Ta tha ga ta gia, A rờ ha tê,
 Sam giác sam bút đa gia, Ta đi gia tha:
 Om, A mờ rật tê, A mờ rật tô đờ pha vê,
 A mờ rật ta sam pha vê, A mờ rật ta ga ri phê,
 A mờ rật ta sít đê, A mờ rật ta tê rê,
 A mờ rật ta vi hờ rim tê,
 A mờ rật ta vi hờ rim ta, Ga mi nê,
 A mờ rật ta ga ga na, Ki ti ka rê,
 A mờ rật ta đun đa phi sờ va rê,
 Sạc va rờ tha sa đa nê, Sạc va kác ma,
 Ka lê sa, ka sa, Giam ka lê sờ-va-ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
 Vô biên thắng phước giai hồi hương
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh
 Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền-nã
 Nguyện đặc trí tuệ chơn minh liễu
 Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
 Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

TAM TỰ QUY Y

**Tự Quy-y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát Vô-thượng tâm.**

**Tự Quy-y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy-y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.